

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HƯƠNG THỦY
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2018/HS-ST

Ngày 26-4-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HƯƠNG THỦY, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Xuân Huế.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Tấn Quốc.

2. Ông Lê Quang Phương – Bí thư Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh xã Thủy Bằng, thị xã Hương Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đình Tứ - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hương Thủy.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Trọng Thọ - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hương Thủy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 16/2018/TLST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2018/QĐXXST- HS ngày 11 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Lê Văn T, sinh ngày: 27/02/2001, tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Tổ 11, phường T, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp Không; trình độ văn hoá: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn N và bà Ngô Thị H; Vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 27/10/2017, phạm tội “Cướp giật tài sản”, đã bị Tòa án nhân dân thị xã Hương Thủy xét xử ngày 06/4/2018, bị cáo đang bị tạm giam trong vụ án này. Có mặt.

-Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Ông Lê Văn N, sinh năm 1961; bà Ngô Thị H, sinh năm 1965 là cha mẹ của bị cáo. Nơi cư trú: Tổ 11, phường T, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Trần Phước H, Trợ giúp viên pháp lý - Công tác tại Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

- Bị hại: Anh Đoàn Thành L, sinh năm 1990; nơi cư trú: Tổ 7, phường P, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Văn D, sinh năm: 1972; Nơi cư trú: Xã Quảng H, thị xã Ba Đ, tỉnh Q. Vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Trường G, sinh năm 1994; Nơi cư trú: Tổ 8, phường T, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

Anh G đồng thời là người được ông Nguyễn Văn D ủy quyền cho tham gia tố tụng.

3. Anh Huỳnh Thế H, sinh năm: 1994. Nơi cư trú: Tổ 7, phường P, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

- Những người làm chứng:

1. Phan Thanh C, sinh ngày 09/01/2001. Có mặt.

Người đại diện hợp pháp: Bà Hoàng Thị H là mẹ của Phan Thanh C. Có mặt.

2. Trần Văn V, sinh ngày 01/3/2002. Có mặt.

Người đại diện hợp pháp: Bà Trần Thị L là cha mẹ của Trần Văn V. Có mặt.

3. Anh Nguyễn Văn Minh T, sinh năm: 1999. Có mặt.

4. Anh Lê Thanh M, sinh năm: 1993. Có mặt.

5. Anh Nguyễn Việt M, sinh năm 1997. Có mặt.

6. Võ Quốc K, sinh ngày 13/02/2001. Có mặt

Người đại diện hợp pháp: Ông Võ Hồng S là cha của Võ Quốc K. Có mặt.

7. Nguyễn Đại Ngọc Đ, sinh năm: 1996. Vắng mặt.

8. Trương Ngọc P, sinh ngày 13/6/2002. Có mặt.

- Người đại diện hợp pháp: Bà Hà Thị Bạch Y là mẹ của Trương Ngọc P. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 19/8/2017, Phan Thanh C rủ Lê Văn T, Trần Văn V đi tìm Trương Ngọc P để đánh, do trước đó C và P có mâu thuẫn với nhau. V và T đều đồng ý. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, V nhờ Nguyễn Văn Minh T, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 73E1- 03906 (thuộc sở hữu của ông Nguyễn Văn D đang giao cho anh Nguyễn Trường G sử dụng) chở Văn T, C và V đến quán Internet Ớp Net, ở tại tổ 2, phường P, thị xã Hương Thủy. Khi cách quán Ớp Nét khoảng 20 mét, V nói với Minh T dừng xe đứng đợi, còn V, Văn T và C đi vào quán Ớp Net tìm P. Khi vào trong quán, V và C dùng dây thắt lưng bằng da đánh vào người P, P đưa tay để đỡ nên không bị thương tích gì. Lúc này, anh Đoàn Thành L là người quản lý quán Ớp Nét đến can ngăn và đẩy V ra phía bên ngoài quán. Thấy vậy, Lê Văn T đi từ phía sau lưng anh L đến, lấy dao bấm để trong túi quần (dao có cán bằng nhựa dài khoảng 10 cm, lưỡi bằng sắt dài khoảng 10 cm, mũi nhọn), đâm 01 nhát vào vùng lưng phía bên phải của anh L, sau đó bỏ chạy theo V và C.

Hậu quả: Anh L bị thương, được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Trung ương Huế, P bị xây xước nhẹ.

Vật chứng vụ án đã thu giữ: 01 xe mô tô BKS: 73E1- 03906; 01 dây thắt lưng bằng da, có mặt thắt lưng bằng kim loại; 01 chiếc dép nhựa bên phải, màu xanh; 01 mũ bằng vải, màu trắng.

Đối với 01 con dao mà Lê Văn T dùng để gây thương tích cho anh L, sau khi gây án, bị cáo đánh rơi tại hiện trường vụ án. Cơ quan Điều tra đã tổ chức truy tìm nhưng không thu giữ được.

Ngày 02/10/2017, Trung tâm pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế đã có kết luận số: 284-17/TgT, về thương tích của anh Đoàn Thành L như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Vết thương vùng lưng phải thủng màng phổi, nhu mô phổi đã phẫu thuật khâu vết thương di chứng dày dính màng phổi phải.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 26% (hai mươi sáu phần trăm).

3. Vật gây: Vật sắc nhọn. Chiều hướng sau ra trước.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Lê Văn T và gia đình đã bồi thường các khoản chi phí cho anh Đoàn Thành L với tổng số tiền là: 17.000.000 đồng.

Cáo trạng số: 21/CT-VKSHTh ngày 01/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố bị cáo Lê Văn T về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Đề nghị Hội đồng xét xử kết tội Lê Văn T theo toàn bộ nội dung của bản cáo trạng. Tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 91, khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015. Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội, xử phạt bị cáo Lê Văn T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về dân sự: Bị hại không có yêu cầu gì thêm nên đề nghị không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 dây thắt lưng bằng da, màu đen, có đầu bằng kim loại; 01 chiếc dép nhựa bên phải, màu xanh; 01 mũ vải, màu trắng.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Lê Văn T: Thống nhất về tội danh Viện kiểm sát đã truy tố và luận tội đối với bị cáo T, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, các điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46, Điều 47, Điều 69 và Điều 74 Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt: Bị cáo Tuần từ 14 tháng đến 18 tháng tù.

Ý kiến và lời nói sau cùng của bị cáo Lê Văn T: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo xin lỗi bị hại. Trong thời gian bị tạm giam bị cáo đã biết hành vi của mình là sai pháp luật.

Ý kiến bị hại: Bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Hương Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét

xử không có ai khiếu nại nên các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi của bị cáo Lê Văn T, Hội đồng xét xử thấy rằng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Văn T khai đã dùng dao nhọn có cán bằng nhựa dài khoảng 10 cm, lưỡi bằng sắt dài khoảng 10 cm, mũi nhọn, đâm vào vùng lưng phía bên phải của anh Đoàn Thành L. Con dao bị cáo sử dụng làm hung khí không thu giữ được nhưng xét thấy lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, của những người làm chứng, phù hợp với kết luận giám định pháp y. Do đó, đã đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 21 giờ ngày 19/8/2017, tại quán Internet Ôp Net, ở tại tổ 2, phường P, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế, bị cáo Lê Văn T đã có hành vi dùng dao gây thương tích cho anh Đoàn Thành L, làm anh L bị thương, tổn hại sức khỏe 26%. Xét thấy, giữa bị cáo T và anh L không có mâu thuẫn gì, anh L chỉ can ngăn hành vi đánh nhau xảy ra trong quán Internet do mình quản lý nhưng bị cáo T đã có hành vi dùng dao nhọn là một loại hung khí nguy hiểm gây thương tích cho anh L. Hành vi của bị cáo T thể hiện tính côn đồ, xem thường tính mạng, sức khỏe của người khác nên bị cáo đã phạm vào tình tiết định khung tăng nặng “Dùng hung khí nguy hiểm” và “Có tính chất côn đồ” quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999. Với hành vi và hậu quả như nêu ở trên bị cáo Lê Văn T đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích”, quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự 1999.

[3] Hội đồng xét xử xét thấy, hành vi của bị cáo đã phạm vào khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 và tương ứng là khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 và có khung hình phạt nhẹ hơn so với khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự 1999. Mặc dù hành vi phạm tội của bị cáo xảy ra trước 0 giờ ngày 01/01/2018 nhưng theo quy định tại khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015, Nghị quyết số 41/2017/QH14 của Quốc Hội thì cần áp dụng khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 để xét xử đối với bị cáo. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy buộc tội và truy tố bị cáo Lê Văn T về tội Cố ý gây thương tích, theo quy định tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ pháp luật.

[4] Xét tính chất hành vi của bị cáo T là rất nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo rõ ràng đã coi thường những quy tắc trong cuộc sống, vô cớ dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại chứng tỏ bị cáo quá xem thường đến tính mạng sức khỏe của người khác đã được pháp luật bảo vệ. Do vậy phải xử lý hành vi của bị cáo Lê Văn T nghiêm minh theo pháp luật.

[5] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy rằng: Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng nào quy định tại khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại; Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Các tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

[6] Về loại hình phạt và mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Xét các căn cứ quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, nhằm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm đảm bảo tác

dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội. Xét bị cáo Tuấn là người dưới 18 tuổi, do đó cần áp dụng Điều 91 và Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo. Về mức hình phạt theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với tính chất hành vi của bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị áp dụng thêm Điều 47 Bộ luật hình sự năm 1999 để xét xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. Hội đồng xét xử thấy rằng: Mặc dù bị cáo T được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 nhưng sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo còn có hành vi vi phạm pháp luật khác, đã bị Tòa án nhân dân thị xã Hương Thủy xử phạt 3 năm tù về tội cướp giật tài sản, chứng tỏ bị cáo xem thường pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận đề nghị của người bào chữa áp dụng thêm Điều 47 Bộ luật hình sự năm 1999 đối với bị cáo Tuấn.

[7] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị cáo và gia đình đã bồi thường thiệt hại cho anh Đoàn Thanh L với số tiền 17.000.000đ. Tại phiên tòa hôm nay, bị hại không có yêu cầu bồi thường thêm về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Hành vi gây thương tích cho anh L là do Lê Văn T tự ý thực hiện, Phan Văn C và Trần Văn V không biết nên C và V không phải chịu trách nhiệm hình sự với vai trò đồng phạm cùng với Lê Văn T về hành vi gây thương tích cho anh Đoàn Thanh L. Đối với hành vi của Phan Thanh C, Trần Văn V đánh anh Trương Ngọc P, Cơ quan Công an thị xã Hương Thủy đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng pháp luật.

[9] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra đã trả lại 01 xe mô tô biển kiểm soát 73E1- 03906 cho ông Nguyễn Văn D. Quyết định xử lý vật chứng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Hương Thủy là đúng.

Đối với 01 dây thắt lưng bằng da, có mặt thắt lưng bằng kim loại; 01 chiếc dép nhựa bên phải, màu xanh; 01 mũ bằng vải, màu trắng, hiện nay không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Lê Văn T, phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 134, khoản 3 Điều 7, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015. Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn T 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án đối với bản án này.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, tuyên xử: Tịch thu, tiêu hủy 01 dây thắt lưng bằng da, có mặt thắt lưng bằng kim loại; 01 chiếc dép nhựa bên phải, màu xanh; 01 mũ bằng vải, màu trắng. (Vật chứng trên

hiện đang do Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hương Thủy quản lý theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28/3/2018).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, xử buộc bị cáo Lê Văn T phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, người bào chữa, đại diện hợp pháp của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh; VKSND tỉnh;
- VKSND TX. Hương Thủy;
- Công an TX. Hương Thủy;
- Nhà tạm giữ CA TX. Hương Thủy;
- THADS TX. Hương Thủy;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Thị Xuân Huế